2026-10-11 CSCA966513902_De_08_Cau_045

Mã bài CSCA966513902_De_08_Cau_045

Đề 08 · Câu 045 · Ngày 2026-10-11

Chương 20 - Thống kê · Dễ

Đọc đề và chọn phương án đúng. Công thức và hình vẽ được giữ từ PDF; đề gốc tiếng Trung là căn cứ khi bản dịch có khác biệt.

Đề gốc

某次考试 100 名学生的成绩分布直方图如下:

分数段	[50,60)	[60,70)	[70,80)	[80,90)	[90,100]
频率	0.1	0.2	0.4	0.2	0.1

成绩在 [70,80) 的学生人数是 ( )

A. 10 **B.** 20 **C.** 40 **D.** 80

Bản dịch trong tài liệu

Trong một kỳ thi, biểu đồ tần suất phân bố điểm của 100 học sinh như sau:

Phân đoạn điểm	[50,60)	[60,70)	[70,80)	[80,90)	[90,100]
Tần suất	0.1	0.2	0.4	0.2	0.1

Số lượng học sinh có điểm trong khoảng [70,80) là ( )

A. 10 **B.** 20 **C.** 40 **D.** 80

Mở lời giải